

Bản án số: 55/2018/HS-ST
Ngày 16 - 8 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Công Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Bích Hằng.

Bà Trịnh Thị Như Thoa.

- Thư ký phiên toà: Ông Nông Văn Đông - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Đào Thị Minh Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2018 tại Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2018/TLST-HS, ngày 23 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2018/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Vũ Thị H, sinh ngày 02 tháng 9 năm 1975, tại huyện G, tỉnh Bắc Ninh. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn H, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Ngọc C (đã chết) và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1937; chồng: Nguyễn Văn G, sinh năm 1966; con: Có 04 con, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Tốt; bị tạm giữ tại nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 05 tháng 4 năm 2018 đến ngày 11 tháng 4 năm 2018, thay đổi biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp bảo lãnh đến nay, có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người chứng kiến:

1, Chị Phạm Thị X, vắng mặt.

2, Anh Nguyễn Văn T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13h30 ngày 05/4/2018, Công an huyện Cao Lộc đã phối hợp với Phòng Quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh Lạng Sơn và Trạm kiểm soát Liên hợp Dốc Quýt làm nhiệm vụ tại khu vực Trạm kiểm soát Liên hợp Dốc Quýt thuộc địa phận thôn B, xã P, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, phát hiện xe ô tô hiệu County biển kiểm soát 34B-01310 đi hướng Đồng Đăng – Lạng Sơn có biểu hiện nghi vấn, đã yêu cầu dừng xe, kiểm tra thấy tại hàng ghế thứ hai ngay sau ghế lái có 01 bọc hàng hình vuông, được bọc ngoài bằng bao tải dứa màu xanh của người phụ nữ là hành khách đi trên xe. Người phụ nữ khai tên là Vũ Thị H, sinh năm 1975, trú tại thôn H, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang, bên trong có chứa 18 giàn pháo nổ loại 36 lỗ/ giàn vừa mua của một người phụ nữ không rõ tên, tuổi, địa chỉ ở thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn với giá 3.800.000 đồng, mang về quê để bán kiếm lời. Tổ công tác lập biên bản phạm tội quả tang theo quy định của pháp luật.

Vật chứng thu giữ: 18 giàn pháo nổ loại 36 lỗ/ giàn; 01 bao tải dứa màu xanh; 01 thùng bìa cát tông; 01 chứng minh thư nhân dân số 121547576 mang tên Vũ Thị H do Công an tỉnh Bắc Giang cấp ngày 24/11/2016.

Tại biên bản xác định trọng lượng pháo hồi 13h ngày 05/4/2018 xác định 18 giàn pháo nổ loại 36 lỗ/ giàn có tổng trọng lượng là 25,5kg (hai mươi lăm phẩy năm kilogam) pháo thành phẩm.

Kết luận giám định số 1906/C54-P2 ngày 06/4/2018 của Viện khoa học hình sự - Tổng cục Cảnh sát kết luận: “18 khối hộp, vỏ bọc giấy màu, bên trong mỗi khối hộp gồm 36 vật hình trụ được liên kết với nhau, gửi giám định bên trong có chứa thuốc pháo, khi đốt hoặc kích thích có gây tiếng nổ, tổng khối lượng là 25,5kg”.

Xét thấy có dấu hiệu của tội phạm hình sự cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can, để điều tra làm rõ.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo khai nhận:

Vũ Thị H làm nghề buôn bán rau, thường mua rau từ ngã tư K, huyện L, tỉnh Bắc Giang lên chợ Đ, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn để bán. Khoảng 09 giờ 00 ngày 05/4/2018, sau khi bán rau xong H nảy sinh ý định mua pháo mang về quê để bán kiếm lời. H đã gặp và hỏi một người phụ nữ (không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ) ở chợ Đ về việc mua pháo. Người phụ nữ đồng ý và nói giá mỗi giàn pháo loại 36 lỗ/giàn là 300.000 đồng/giàn. Nên H đã nhờ người phụ nữ mua hộ 04 giàn pháo loại 36 lỗ/giàn và người phụ nữ hẹn khoảng 12h cùng ngày sẽ giao pháo và nhận tiền ở cạnh Ngân hàng Sacombank, chi nhánh Đ, địa chỉ số 183, khu D, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Sau đó đến khoảng 12h cùng ngày 05/4/2018 H đến chỗ hẹn, đợi 15 phút thì thấy người phụ nữ ngồi sau xe máy của một người đàn ông, ôm theo một bao tải dứa màu xanh xuống xe, còn người đàn ông lái xe đi luôn. Người phụ nữ nói trong bao có tổng cộng 18 giàn pháo loại 36 lỗ/giàn với tổng giá tiền là 3.800.000 đồng. H thấy mua nhiều được giá rẻ nên đã đồng ý mua và trả số tiền 3.800.000 đồng cho người phụ nữ. Khoảng 10 phút sau, H đón xe ô tô khách

biên kiểm soát 34B-031.10 do lái xe tên Nguyễn Văn T, trú tại T, K, Hải Dương điều khiển, để mang về quê bán kiếm lời. Khi lên xe, H đặt bao pháo dưới chỗ để chân của mình ngồi ở hàng ghế thứ hai sau ghế lái xe. Khi xe đến Trạm kiểm soát Liên hợp Dốc Quýt thuộc địa phận thôn B, xã P, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, thì bị lực lượng chức năng kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Bản cáo trạng số 52/CT-VKS, ngày 20/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Vũ Thị H tội Buôn bán hàng cấm, theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan điều tra và cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên cáo trạng truy tố và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đồng thời đánh giá động cơ, mục đích, tác hại của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Thị H phạm tội: “Buôn bán hàng cấm”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 50, 65 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Thị H từ 02 năm đến 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 đến 05 năm. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: 18 giàn pháo nổ loại 36 lỗ/ giàn, sau khi giám định còn lại cùng 01 bao tải dứa màu xanh, 01 thùng cát tông đựng pháo đã được tiêu hủy theo quy định. Đề nghị trả lại cho bị cáo 01 chứng minh thư nhân dân số 121547576 mang tên Vũ Thị H do Công an tỉnh Bắc Giang cấp ngày 24/11/2016.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Khoảng 13h30 ngày 05/4/2018, tại khu vực Trạm kiểm soát Liên hợp Dốc Quýt thuộc địa phận thôn B, xã P, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Vũ Thị H bị tổ công tác Công an huyện Cao Lộc phối hợp với Phòng Quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh Lạng Sơn và Trạm kiểm soát Liên hợp Dốc Quýt phát hiện bắt quả tang có hành vi Buôn bán hàng cấm gồm 18 giàn pháo nổ loại 36 lỗ/giàn, kết luận giám định của cơ quan chuyên môn xác định 18 giàn pháo nổ loại 36 lỗ/giàn bên trong có chứa thuốc pháo, khi đốt hoặc kích thích có gây tiếng nổ, có tổng trọng lượng là 25,5kg. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Vũ Thị H phạm tội: Buôn bán hàng cấm theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 190 Bộ luật hình sự.

[2] Cáo trạng số 52/CT-VKS, ngày 20/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Vũ Thị H phạm tội buôn bán hàng

cấm, theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 190 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đây là vụ án buôn bán hàng cấm là pháo nổ, hành vi của bị cáo là nghiêm trọng gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự của địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực, trách nhiệm hình sự, nhận thức, hiểu được tác hại của pháo nổ đối với bản thân con người và đối với mọi mặt đời sống xã hội, bị cáo cũng nhận thức được hành vi buôn bán hàng cấm là pháo nổ là vi phạm pháp luật nhưng do háms lợi nên vẫn cố tình thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý một số hàng hóa của Nhà nước, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật để giáo dục bị cáo và răn đe, làm gương cho những người khác có ý định thực hiện hành vi phạm tội tương tự.

[4] Để cá thể hoá hình phạt, ngoài việc xem xét tính chất, hành vi phạm tội nêu trên thì còn phải xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ để quyết định hình phạt. Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, không có tiền án, tiền sự; tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; bị cáo có bố chồng là ông Nguyễn Văn B tham gia kháng chiến được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, bị cáo được chính quyền địa phương xác nhận là lao động chính trong gia đình có hoàn cảnh khó khăn, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước thực hiện tốt nghĩa vụ của công dân nơi cư trú nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Từ những phân tích trên khi lượng hình cần quyết định một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, bảo đảm tính giáo dục và có tính răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Do thường mua rau từ ngã tư K, huyện L, tỉnh Bắc Giang lên chợ Đ, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn để bán. Bị cáo đã nảy sinh ý định mua pháo mang về quê để bán kiếm lời, hành vi của bị cáo là bột phát, số lượng pháo bị cáo buôn bán là không lớn, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và thật sự hối hận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo có nơi cư trú cụ thể rõ ràng nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù giam cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương là phù hợp để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật, tự giác cải tạo tốt trở thành người có ích cho xã hội. xét thấy bị cáo là người lao động, không có việc làm ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện và về mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, đúng với quy định của pháp luật.

[8] Trong quá trình điều tra, truy tố quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đúng theo quy định của pháp luật.

[9] Đối với người phụ nữ và người đàn ông đi xe máy chở người phụ nữ bán pháo cho bị cáo, do không biết tên, tuổi, địa chỉ, nên không có cơ sở để xác minh làm rõ.

[10] Về vật chứng của vụ án: Gồm 18 giàn pháo nổ loại 36 lỗ/ giàn, sau khi giám định còn lại cùng 01 bao tải dứa màu xanh, 01 thùng cát tông đựng pháo đã được tiêu hủy theo quy định; 01 chứng minh thư nhân dân số 121547576 mang tên Vũ Thị H do Công an tỉnh Bắc Giang cấp ngày 24/11/2016 là của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[11] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1, Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50, khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Vũ Thị H phạm tội Buôn bán hàng cấm.

Xử phạt bị cáo Vũ Thị H 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 16 tháng 8 năm 2018 và thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã B trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Vũ Thị H 01 giấy chứng minh nhân dân số 121547576 mang tên Vũ Thị H do Công an tỉnh Bắc Giang cấp ngày 24/11/2016.

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn. Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20 tháng 7 năm 2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Vũ Thị H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc;
- Công an huyện Cao Lộc;
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Công Đức